

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học tại Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh

HIỆU TRƯỞNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 1238/QĐ-BYT ngày 03/4/2019 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ công văn số 2196/BGDĐT-GDDH ngày 22/4/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.

Căn cứ kết luận của cuộc họp của Hội đồng khoa học – Đại học Y Dược TP. HCM tại biên bản số 1145/BB-ĐHYD ngày 04/9/2019;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Đào tạo Đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành chuẩn đầu ra cho các chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học tại Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh (kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Quyết định liên quan trái với Quyết định này đều không còn hiệu lực.

Điều 3. Trưởng Phòng Hành chính tổng hợp, Trưởng Phòng Đào tạo Đại học, Trưởng các Khoa và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

PGS.TS. Trần Diệp Tuấn

CHUẨN ĐẦU RA

Điều dưỡng chuyên ngành Hộ sinh (Nursing specialized in midwifery)

Mã ngành: 7720301 - Trình độ đào tạo: Đại học

Số năm đào tạo: 4 năm – Loại hình đào tạo: Chính quy

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3757/QĐ-ĐHYD ngày 09/9/2019

của Hiệu trưởng Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh)

A. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

Đào tạo Cử nhân Hộ sinh có y đức, có ý thức phục vụ nhân dân, có kiến thức và kỹ năng thực hành nghề theo Chuẩn năng lực nghề Hộ sinh ở trình độ đại học; có sức khỏe; có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, tự học và nghiên cứu khoa học đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân nói chung; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ và trẻ dưới 5 tuổi nói riêng.

B. CHUẨN ĐẦU RA

I. Yêu cầu về kiến thức

- C1. Tích lũy được những kiến thức nền tảng về các nguyên lý cơ bản, các quy luật tự nhiên và xã hội trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe qua các học phần giáo dục đại cương, cơ sở ngành, chuyên ngành để phát triển kiến thức mới và có thể tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn.
- C2. Xác định được vai trò, phạm vi thực hành nghề nghiệp của người Hộ sinh trong công tác chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ, bà mẹ và sơ sinh. Đồng thời vận dụng được những kiến thức về các quy định pháp luật, chính sách nhà nước, bảo vệ môi trường vào công tác chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.
- C3. Có kiến thức trong lĩnh vực: sản phụ khoa, sơ sinh, xã hội, y tế công cộng và đạo đức nghề nghiệp, làm nền tảng để chăm sóc thích hợp cho bà mẹ, trẻ sơ sinh và gia đình của họ phù hợp với các yếu tố văn hóa của cộng đồng.

II. Yêu cầu về kỹ năng

- C4. Thực hiện chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ và bà mẹ trước khi mang thai, giáo dục sức khỏe phù hợp với văn hóa cộng đồng, nâng cao sức khỏe gia đình, hỗ trợ việc kế hoạch hóa gia đình hoặc kết thúc thai nghén theo qui định của luật pháp và hướng dẫn quốc gia về dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản.
- C5. Thực hiện chăm sóc bà mẹ trong thai kỳ, trong chuyển dạ, đỡ sinh an toàn, chăm sóc bà mẹ sau sinh và sơ sinh theo phân cấp chăm sóc phù hợp với văn hóa, đảm bảo sức khỏe tốt nhất cho mẹ và bé, dự phòng và phát hiện sớm tai biến sản khoa để xử trí hoặc chuyển tuyến kịp thời.

- C6. Giao tiếp, phối hợp có hiệu quả với đồng nghiệp, khách hàng trong học tập và công tác chăm sóc người bệnh. Theo dõi, đánh giá toàn diện diễn biến hàng ngày của sản phụ, sơ sinh, người bệnh, lưu ý những trường hợp nặng, trường hợp cấp cứu; phát hiện, báo cáo kịp thời những diễn biến bất thường cho người phụ trách. Đồng thời thực hiện được công tác tư vấn, truyền thông, giáo dục sức khỏe có hiệu quả cho phụ nữ và gia đình của họ.
- C7. Phối hợp hoặc tự thực hiện công tác quản lý, kiểm tra, giám sát, thực hiện thống kê, báo cáo các hoạt động chuyên môn và bảo quản lưu trữ các tài liệu đúng quy định. Quản lý, sử dụng, bảo quản phương tiện máy móc, trang thiết bị được phân công.
- C8. Có kỹ năng ngoại ngữ tương đương trình độ B, tin học tương đương trình độ A, có kỹ năng tự học và rèn luyện sức khỏe tốt. Sử dụng được công nghệ thông tin để truy cập tài liệu, kiến thức mới, duy trì học tập liên tục, sử dụng tốt các phần mềm tin học văn phòng phục vụ trong quản lý, chăm sóc người bệnh, đào tạo và nghiên cứu khoa học.

III. Yêu cầu về thái độ

- C9. Tôn trọng quyền của người bệnh, trung thực, khách quan, thận trọng, ý thức làm việc hiệu quả, bảo đảm an toàn cho người bệnh. Đoàn kết, hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.
- C10. Có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau, tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn.

IV. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

1. Các cơ sở y tế trong và ngoài công lập
2. Các cơ sở y tế khám chữa bệnh cho người nước ngoài.
3. Các cơ sở đào tạo đúng chuyên ngành hay có liên quan.

V. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

1. Thạc sĩ Điều dưỡng Phụ Sản/Thạc sĩ Hộ sinh
2. Tiến sĩ Điều dưỡng Phụ sản/Tiến sĩ Hộ sinh

VI. Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế mà Nhà trường tham khảo

1. Sứ mạng và mục tiêu đào tạo chung của Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh.
2. Chương trình khung đào tạo đại học hộ sinh của Bộ Y Tế xây dựng qua tham khảo bản thảo của Trường Đại học Sydney thiết kế do tổ chức UNFPA tài trợ.
3. Quyết định số 342/QĐ-BYT ban hành ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Y tế về Chuẩn năng lực cơ bản của Hộ sinh Việt Nam.
4. Quyết định số 659/QĐ-BYT ban hành ngày 25 tháng 02 năm 2015 của Bộ y tế về điều kiện chuyên môn bảo đảm đào tạo hộ sinh trình độ đại học, cao đẳng tại Việt Nam.
5. Quyết định số 2602/QĐ-BYT ban hành ngày 21 tháng 6 năm 2019 của Bộ Y Tế về chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh hạng III.

6. Căn cứ Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.
7. Văn bản hợp nhất số 17/ VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 Quy chế đào tạo Đại học và Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.
8. Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ
9. Một số chuẩn đầu ra tham khảo từ các nước :
 - AUSTRALIA (Link tham khảo:<https://www.scu.edu.au/study-at-scu/courses/bachelor-of-midwifery-3007229/>).
 - UNITED KINGDOM (Link tham khảo: <https://www.cardiff.ac.uk/study/undergraduate/courses/2018/midwifery-bmid>)
 - PALESTINE (Link tham khảo:<https://www.bethlehem.edu/4-adm/avp/catalog-2015/avp-catalog2015-faculty-of-nursing--health-sciences--midwifery-program--program-learning-outcomes>)/.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

PGS.TS. Trần Diệp Tuấn